

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST

Ngày: 13-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quốc Định và bà Trần Thị Ngọc.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Nhật Trung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2022 (Sau đây viết tắt là: 23/6/2022) theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2022/QĐXXST-HS ngày 01/7/2022, đối với bị cáo:

Đỗ Văn C, sinh năm 1993 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Tiến C và bà Đặng Thị T; vợ: Kiều Thị H; con: Có 02 con (Lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: từ ngày 30/4/2022 đến ngày 09/5/2022; tạm giam: Không; hiện đang tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân; có mặt.

- Bị hại: Cụ Trần Văn B, sinh năm 1936; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam (Đã chết).

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

+ Cụ Trần Thị G, sinh năm 1937.

+ Ông Trần Văn M, sinh năm 1958.

+ Bà Trần Thị M, sinh năm 1962.

+ Bà Trần Thị T, sinh năm 1968.

+ Ông Trần Văn T, sinh năm 1977.

Cùng nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam.

- *Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện theo pháp luật là:* Ông Trần Văn M, sinh năm 1958; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Văn T1, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Đức H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 30/4/2022, Đỗ Văn C có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (*Sau đây viết tắt là: BKS*): 90A-130.35 trên đường ĐT491 theo hướng từ xã B đi xã T, huyện L. Khi đi đến địa phận thôn N, xã T, Đỗ Văn C do buồn ngủ, không chú ý quan sát nên đã điều khiển xe ô tô đâm va vào đồng cũi để sát lề đường bên phải cùng chiều xe ô tô. Lúc này, cụ Trần Văn B, sinh năm 1936, trú tại: Thôn N, xã T, huyện L đang đi bộ phía trước sát lề đường bên phải, cùng chiều, cách xe ô tô do C điều khiển khoảng 10m. C giật mình nên đạp phanh, đánh lái xe ô tô về phía bên phải để tránh nhưng do khoảng cách quá gần nên phần đầu bên trái xe ô tô do C điều khiển đâm vào cụ B, làm cụ B bị hất văng lên đầu xe ô tô, đập đầu vào kính chắn gió phía trước bên trái của xe ô tô rồi ngã ra đường. Sau đó, xe ô tô tiếp tục đâm đổ 01 cột mốc và đâm vào hàng rào sắt của gia đình ông Trần Văn T1 ở bên phải đường theo hướng xe ô tô di chuyển thì dừng lại. Hậu quả, cụ Trần Văn B bị tử vong trên đường đi cấp cứu. Sau khi xảy ra tai nạn, Đỗ Văn C đã đến Công an xã T, huyện L đầu thú và khai nhận toàn bộ vụ tai nạn nêu trên.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường (*những dấu vết chính*):

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông trên đường ĐT491 thuộc thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam. Mặt đường được trải nhựa, tương đối bằng phẳng rộng 7,7m, chia làm hai chiều đường xe chạy ngăn cách với nhau bằng vạch nét đứt màu vàng. Khu vực xảy ra tai nạn không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn, không có hệ thống biển báo, đèn tín hiệu giao thông. Chọn mép đường chuẩn là mép đường bên phải đường ĐT491 theo hướng từ xã B đi xã T.

Vị trí xe ô tô BKS: 90A - 130.35 (ký hiệu 1) đỗ tại lề đường bên phải hướng xã B đi xã T, đầu xe hướng về sông Hồng, đuôi xe hướng xã B. Đo tâm trục bánh trước, bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn lần lượt là 1,1m và 0,8m.

Tổ hợp vết trượt (ký hiệu 2) trên nền đất, cây cỏ trên diện (22,65 x 0,3)m có hướng xã B đi xã T, cách mép đường chuẩn là 2,75m.

Tổ hợp vết trượt (ký hiệu 3) trên nền đường, nền đất, cây cỏ trên diện dài (11,8 x 0,2)m có hướng xã B đi xã T, cách mép đường chuẩn là 1,2m.

Tổ hợp vết trượt sạt không liên tục (ký hiệu 4) bám dính vật chất dạng máu trên diện (6,5 x 0,8)m có hướng xã B đi xã T, điểm đầu và điểm cuối cách mép đường chuẩn lần lượt là 1,6m; 1,35m.

Hố cột mốc và cột mốc giao thông bị đổ (ký hiệu 5), điểm gần nhất của hố cách mép đường chuẩn là 0,7m.

Tổ hợp vết máu (ký hiệu 6) kích thước (1,25 x 0,45)m, đo tâm vết máu đến mép đường chuẩn là 0,85m.

Đồng gỗ nhãn (ký hiệu 7) được phủ bạt nilon màu trắng xanh kích thước (5,8 x 1,6 x 1,45)m, điểm gần nhất của đồng gỗ trùng với mép đường chuẩn.

Hàng rào khung kim loại (ký hiệu 10) bị gãy, đẩy cong trên diện (2x1,52)m từ mép đường vào trong nhà theo hướng từ xã B đi xã T.

- Kết quả khám nghiệm phương tiện là xe tô BKS: 90A - 130.35 (những dấu vết chính):

Kính chắn gió phía trước góc bên trái bị nứt vỡ trên diện (119x70) cm; tâm điểm vỡ ngay cạnh ngoài cùng bên trái của kính chắn gió, có bám dính vật chất dạng lông, tóc và vật chất màu vàng dạng tổ hợp da, mô. Góc Capo bên trái phía trước có vết bẹp lõm trên diện (20x8)cm.

Ba đờ sóc trước góc bên phải bị nứt vỡ, bề mặt phần ba đờ sóc còn lại bám dính chất dạng sơn màu xanh và nhiều vết trượt màu nâu dạng bột gỗ. Tiếp giáp vết trên mặt nạ xe góc bên phải bị nứt vỡ bị đẩy từ trước về sau, cài dết mảnh vụn củi gỗ màu nâu trên diện (02x1) cm.

Tai xe bên phải bị đẩy lùi từ trước về sau, cong bẹp biến dạng, bề mặt bám dính chất màu xanh dạng sơn. Ba đờ sóc trước góc bên trái bị đẩy bật rời khớp định vị có xu hướng xệ xuống; mặt ngoài ba đờ sóc này và vị trí tiếp xúc mặt nạ có bám dính vật chất màu đỏ dạng sơn.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện xác định phần đầu bên phải xe ô tô BKS: 90A - 130.35 đâm va vào đồng củi nhãn để ở lề đường bên phải theo hướng xã B đi xã T. Sau đó, phần đầu bên trái xe ô tô đâm vào phía sau cụ Trần Văn B làm cụ B bị hất văng lên, đầu của cụ B va đập vào phần kính chắn gió phía trước bên trái của xe ô tô

- Kết luận giám định pháp y về tử thi:

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 182/KL-KTHS ngày 03/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

“...Nguyên nhân tử vong của ông Trần Văn B: Chấn thương sọ não (Vỡ xương hộp sọ, chảy máu màng mềm, phù não).

Cơ chế hình thành các dấu vết, tổn thương trên tử thi: Các dấu vết, tổn thương bên ngoài hình thành do tác động tương hỗ, chà sát với vật tày gây nên; Các tổn thương sọ não hình thành theo cơ chế tổn thương tại chỗ và tổn thương bên đối diện”.

- Kết quả test ma túy, nồng độ cồn: Xác định thời điểm xảy ra tai nạn Đỗ Văn C không sử dụng ma túy hay chất có cồn.

*** Trách nhiệm dân sự:** Đỗ Văn C đã bồi thường thiệt hại về tính mạng cho gia đình nạn nhân Trần Văn B số tiền là 100.000.000 đồng. Đại diện gia đình nạn nhân đã nhận đủ tiền, không có yêu cầu bồi thường thêm, đồng thời có đơn đề nghị

mức hình phạt thấp nhất đối với bị cáo. Đối với thiệt hại do hàng rào sắt của ông Trần Văn T1 bị ô tô đâm va, do không đáng kể nên ông T1 tự khắc phục sửa chữa hết 150.000 đồng và không yêu cầu Đỗ Văn C phải bồi thường.

** Vật chứng, tài liệu thu giữ trong vụ án:*

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân đã trả lại cho Đỗ Văn C: Chiếc xe ô tô BKS: 90A - 130.35; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 90A - 130.35; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5299634; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự và 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Văn C.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 350130007308 mang tên Đỗ Văn C được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân; 01 thẻ nhớ thu từ Camera hành trình xe ô tô BKS: 90A - 130.35 được niêm phong dán kín và lưu theo hồ sơ vụ án.

** Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.*

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSLN ngày 22/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Đỗ Văn C về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm kết tội đối với Đỗ Văn C theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng, không có ý kiến sửa đổi hoặc bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, cũng như yếu tố nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (Sau đây viết tắt là: HĐXX): Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn C từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng; áp dụng hình phạt bổ sung: Cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo từ 12 đến 15 tháng; không xác định trách nhiệm bồi thường dân sự do các bên đã giải quyết xong; đồng thời đề xuất việc xử lý vật chứng hiện đang thu giữ.

- Bị cáo Đỗ Văn C: Đã thừa nhận nội dung truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng pháp luật, đồng thời trình bày cụ thể về thời gian, địa điểm và diễn biến toàn bộ hành vi điều khiển xe ô tô gây tai nạn cho cụ Trần Văn B vào chiều ngày 30/4/2022 đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa hoặc khiếu nại gì, bản thân đã nhận thức rõ sai phạm và thực sự ăn năn hối cải, mong muốn sửa chữa lỗi lầm, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương để lao động, xây dựng cuộc sống gia đình, nuôi dạy 02 con nhỏ đang ăn học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Điều thực hiện đúng thẩm

quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[2] *Về tội danh:* Lời khai của Đỗ Văn C tại phiên tòa về nội dung vụ án phù hợp với lời khai những người làm chứng có mặt trên xe ô tô và tại hiện trường, cũng như các vật chứng đã thu giữ và chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra. Lời khai của bị cáo còn phù hợp và được chứng minh cụ thể bằng hình thù các dấu vết được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, sơ đồ hiện trường vụ án, kết luận giám định pháp y, các bản ảnh cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 30/4/2022, Đỗ Văn C có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô BKS: 90A - 130.35 đi trên đường ĐT491 theo hướng xã B đi xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam. Khi đi tới địa phận thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam, do buồn ngủ không chú ý quan sát nên phần đầu bên trái xe ô tô do Đỗ Văn C đang điều khiển đâm va vào cụ Trần Văn B đang đi bộ sát lề đường bên phải, phía trước cùng chiều (Vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ). Hậu quả, cụ Trần Văn B bị tử vong trên đường đi cấp cứu.

Hành vi nêu trên của Đỗ Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo đảm bảo đúng người, đúng tội và căn cứ pháp luật.

[3] *Về hình phạt:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và tính mạng của con người, ảnh hưởng xấu đến tâm lý của mọi người khi tham gia giao thông đường bộ tại địa phương. Bản thân là người được cấp giấy phép lái xe theo quy định, nhận thức rõ về tính nguy hiểm khi điều khiển ô tô, nhưng lại chủ quan trong việc quan sát tình trạng mặt đường, nên đã gây ra vụ tai nạn giao thông nêu trên, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại, tự đưa mình vào con đường phạm tội.

Đánh giá tính chất, mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, HĐXX thấy cần phải xử lý nghiêm minh tương xứng với hành vi mà bị cáo đã phạm phải mới có tác dụng giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

- *Về nhân thân:* Bị cáo là người có nhân thân tốt (không có tiền án, tiền sự).
- *Tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.
- *Tình tiết giảm nhẹ:* Ngay sau khi gây tai nạn bị cáo đã đến đầu thú và trình báo vụ việc tại chính quyền địa phương nơi xảy ra tai nạn. Các giai đoạn tố tụng

cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải trước pháp luật và gia đình bị hại, mong muốn sửa chữa lỗi lầm; bị cáo đã có ý thức bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện gia đình bị hại đề nghị mức hình phạt thấp nhất đối với bị cáo; qua xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú thì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện là lao động chính trong gia đình, đang phải nuôi dưỡng 02 con nhỏ. Do đó, bị cáo được hưởng tình các tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Với phân tích trên cũng như xét khả năng tự cải tạo của bị cáo, HĐXX thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt, không làm ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm chung, như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, đảm bảo đúng quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tạo cơ hội cho bị cáo tự rèn luyện, sửa chữa và thấy được chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải và có nhân thân, hoàn cảnh như bị cáo.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Để đảm bảo, duy trì trật tự an toàn giao thông đường bộ nói chung, cũng như tính nghiêm minh của pháp luật đối với tội phạm này trong tình hình hiện nay. HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng Điều 41 và khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong một thời hạn nhất định mới đảm bảo tính răn đe trong cộng đồng.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo đã thỏa thuận và bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng và tài sản cho gia đình nạn nhân Trần Văn B với tổng số tiền là 100.000.000 đồng; đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác. Đối với thiệt hại do hàng rào sắt của ông Trần Văn T1 bị ô tô đâm va, ông T1 xác định không đáng kể, tự sửa chữa hết 150.000 đồng và không yêu cầu Đỗ Văn C phải bồi thường. Do đó, HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng*: 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Đỗ Văn C, là giấy tờ cá nhân của bị cáo, nên trả lại cho Đỗ Văn C. Tuy nhiên, tiếp tục thu giữ đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung theo quy định.

* Đối với chiếc xe ô tô BKS: 90A - 130.35; 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Văn C; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 90A - 130.35; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5299634; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự. Quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản và giấy tờ cá nhân của bị cáo, Cơ quan điều tra Công an huyện Lý Nhân đã tiến hành trả lại cho bị cáo là đúng pháp luật. Do đó, HĐXX không đề cập.

* 01 thẻ nhớ thu từ Camera hành trình xe ô tô BKS: 90A - 130.35, thu thập trong quá trình điều tra (ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông) đã được thu giữ và niêm phong theo hồ sơ.

[7] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

[8] *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn C **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **48 (Bốn mươi tám)** tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] *Về hình phạt bổ sung*: Áp dụng Điều 41 và khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự: Cấm bị cáo Đỗ Văn C hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[3] *Về xử lý vật chứng*:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn C 01 giấy phép lái xe hạng C số 350130007308 mang tên Đỗ Văn C (*Nhưng tiếp tục thu giữ Giấy phép lái xe ô tô này cho đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung*).

(Vật chứng có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 24/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân).

[4] Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Văn C phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; đại diện bị hại; đương sự.
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đinh Văn An